

KẾ HOẠCH
**Triển khai, rà soát, phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh,
cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

Căn cứ Nghị quyết số 1674/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Bình năm 2025.

Căn cứ Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ về phân loại đơn vị hành chính.

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BNV ngày 21/01/2026 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước mới ban hành hoặc bị bãi bỏ lĩnh vực chính quyền địa phương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.

UBND tỉnh Ninh Bình ban hành Kế hoạch triển khai rà soát, phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai việc rà soát, phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã sau khi hoàn thành việc sắp xếp, thành lập và điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính theo các Nghị quyết của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Đánh giá quy mô, trình độ phát triển của đơn vị hành chính; mức độ đáp ứng của tổ chức bộ máy chính quyền địa phương, làm cơ sở hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng tổ chức bộ máy, xác định biên chế, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức phù hợp với từng loại đơn vị hành chính; góp phần bảo đảm sự ổn định của các đơn vị hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước ở địa phương.

2. Yêu cầu

- Việc rà soát, thống kê, đánh giá theo các tiêu chuẩn phân loại đơn vị hành chính được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ về phân loại đơn vị hành chính (viết tắt là *Nghị định số 307/2025/NĐ-CP*).

- Các Sở, ban, ngành, UBND các phường, xã chịu trách nhiệm về số liệu

tổng hợp, đánh giá, báo cáo thuộc lĩnh vực ngành, cấp mình theo dõi, quản lý; việc triển khai thực hiện phải có sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương để đảm bảo yêu cầu đề ra, đúng tiến độ và quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Đơn vị hành chính cấp tỉnh theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

- 129 đơn vị hành chính cấp xã (97 xã, 32 phường) của tỉnh Ninh Bình theo Nghị quyết số 1674/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Bình năm 2025.

2. Nội dung rà soát, đánh giá, chấm điểm các tiêu chuẩn của đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã

2.1. Loại đơn vị hành chính

- Tỉnh được phân loại thành ba loại: Loại I, loại II, loại III.

- Xã được phân loại thành ba loại: Loại I, loại II, loại III.

- Phường được phân loại thành bốn loại: Loại đặc biệt, loại I, loại II, loại III.

2.2. Nội dung rà soát, đánh giá

Thực hiện việc rà soát, thống kê thực trạng và đánh giá đơn vị hành chính theo 04 tiêu chí:

- Quy mô dân số.
- Diện tích tự nhiên.
- Điều kiện phát triển kinh tế - xã hội.
- Các yếu tố đặc thù.

2.3. Khung điểm phân loại đơn vị hành chính

- Điểm phân loại đơn vị hành chính là tổng số điểm đạt được của các tiêu chí phân loại đơn vị hành chính tối đa 100 điểm và điểm ưu tiên (nếu có). Điểm của từng tiêu chí được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

+ Đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã được phân loại I khi có tổng số điểm đạt được từ 75 điểm trở lên, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP.

+ Đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã được phân loại II khi có tổng số điểm đạt được từ 60 điểm đến dưới 75 điểm.

+ Đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã đạt dưới 60 điểm thì được phân loại III.

- Phường được phân loại đặc biệt khi có tổng số điểm đạt được từ 90 điểm trở lên (không bao gồm điểm ưu tiên quy định tại Điều 9 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP), có quy mô dân số và diện tích tự nhiên lớn, đáp ứng tiêu chí ưu tiên theo quy định tại điểm a hoặc điểm d khoản 3 Điều 9 của Nghị định số 307/2025/NĐ-CP.

2.4. Tiêu chí phân loại và cách tính điểm đơn vị hành chính

- Đối với tỉnh: Thực hiện theo quy định tại Điều 5 và Điều 9 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP.
- Đối với xã: Thực hiện theo quy định tại Điều 6 và Điều 9 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP.
- Đối với phường: Thực hiện theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP.

2.5. Số liệu đánh giá các tiêu chí phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã

- Số liệu tính đến ngày 31/12 của năm trước liền kề với năm gửi hồ sơ đến cơ quan thẩm định.
- Phương pháp thu thập, tính toán số liệu của từng tiêu chí phân loại đơn vị hành chính được quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 307/2025/NĐ-CP.

III. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Trình tự, thủ tục phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh

Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ: Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan rà soát, đánh giá tiêu chí phân loại và tính điểm đơn vị hành chính cấp tỉnh; tham mưu UBND tỉnh lập hồ sơ Đề án phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP báo cáo Bộ Nội vụ xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 15/6/2026 (để trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ trước ngày 30/6/2026).

2. Trình tự, thủ tục phân loại đơn vị hành chính cấp xã

2.1. Đối với đơn vị hành chính cấp xã loại I, II, III

Trình tự, thủ tục phân loại đơn vị hành chính cấp xã thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP, như sau:

Bước 1: UBND cấp xã tổ chức triển khai các nội dung phục vụ việc lập và hoàn thiện hồ sơ Đề án phân loại đơn vị hành chính, gồm:

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, thống kê số liệu hiện trạng của địa phương và tự chấm điểm theo quy định tại Điều 6, 7, 8, 9 và dự kiến phân loại đơn vị hành chính theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP.
- UBND cấp xã hoàn thiện hồ sơ Đề án phân loại đơn vị hành chính theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo.

Thời gian nộp hồ sơ Đề án phân loại đơn vị hành chính cấp xã: Từ ngày 15/4/2026 đến hết ngày 15/5/2026.

Bước 2: Sở Nội vụ tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị phân loại đơn vị hành chính cấp xã; quyết định tổ chức khảo sát để phục vụ việc thẩm định (nếu cần thiết). Trên cơ sở kết quả thẩm định, Sở Nội vụ tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, ban hành quyết định phân loại đơn vị hành chính đối với xã, phường loại I, II và III.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 15/6/2026 (trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định phân loại đơn vị hành chính trước ngày 30/6/2026).

2.2. Đối với đơn vị hành chính phường loại đặc biệt

Trình tự, thủ tục phân loại đơn vị hành chính phường loại đặc biệt thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP, cụ thể:

Căn cứ kết quả thẩm định tại điểm 2.1 khoản 2 mục III của Kế hoạch này, đối với phường dự kiến phân loại đặc biệt, UBND phường chủ động phối hợp với Sở Nội vụ tiếp tục rà soát, hoàn thiện hồ sơ Đề án phân loại đơn vị hành chính để trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ xem xét, quyết định.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 15/6/2026.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện việc phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan căn cứ tiêu chí của đơn vị hành chính cấp tỉnh quy định tại khoản 2, Điều 2, Điều 4, Điều 5, Điều 9, Nghị định số 307/2025/NĐ-CP và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương để thực hiện rà soát, đánh giá các tiêu chí và tính điểm phân loại đơn vị hành chính tỉnh Ninh Bình; xây dựng Hồ sơ Đề án phân loại đơn vị hành chính tỉnh Ninh Bình trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này bảo đảm theo đúng quy định và tiến độ thời gian thực hiện; Quyết định thành lập Tổ thẩm định để xem xét, thẩm định phân loại đơn vị hành chính cấp xã theo quy định; chủ động đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai, thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, rà soát, thẩm định hồ sơ phân loại đơn vị hành chính cấp xã; rà soát, đánh giá và chấm điểm tiêu chí về: Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính cấp tỉnh của năm liền kề năm báo cáo; số lượng đơn vị hành chính cấp xã; xã an toàn khu, xã miền núi; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định phân loại đơn vị hành chính đối với xã, phường loại I, II và III; phối hợp hướng dẫn, tổng hợp hồ sơ đề nghị phân loại phường loại đặc biệt trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

- Chủ trì tham mưu giúp UBND cấp tỉnh báo cáo kết quả phân loại đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn và lập kế hoạch phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã thuộc phạm vi quản lý của năm kế tiếp, gửi Bộ Nội vụ trước ngày 30/10 hàng năm để tổng hợp, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện theo quy định.

- Định kỳ 05 năm kể từ thời điểm công nhận loại đơn vị hành chính, Sở Nội vụ tham mưu giúp UBND tỉnh lập báo cáo rà soát tiêu chí phân loại lại đơn vị hành chính cấp tỉnh, gửi cơ quan có thẩm quyền công nhận loại đơn vị hành chính quy định tại Điều 10 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP.

2. Các Sở, ban, ngành có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tham mưu UBND tỉnh triển khai các nội dung liên quan đến việc rà soát, phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh; Phối hợp cung cấp, ký xác nhận các số liệu liên quan về tiêu chí phân loại đơn vị hành chính của các địa phương; Hướng dẫn, thẩm định, đánh giá, chấm điểm theo từng tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách, quản lý; Phối hợp tham gia thành viên Tổ thẩm định (nếu có).

3. Văn phòng UBND tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan kiểm tra, rà soát, thẩm định, đánh giá và xác nhận chấm điểm tiêu chí về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ thủ tục hành chính; tỷ lệ văn bản đi được ký số bằng chữ ký số của cơ quan, lãnh đạo cơ quan và được gửi đi trên môi trường mạng trên tổng số văn bản đi của UBND cấp tỉnh, cấp xã và các nội dung khác liên quan.

4. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan kiểm tra, rà soát, cung cấp số liệu, tài liệu, đánh giá và xác nhận chấm điểm tiêu chí về quy mô dân số (bao gồm dân số thường trú, dân số tạm trú); dân số là người dân tộc thiểu số.

- Đề xuất và tổ chức thẩm định, đánh giá, chấm điểm đối với các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Công an tỉnh quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP và các nội dung khác có liên quan.

5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Đề xuất và tổ chức thẩm định, đánh giá, chấm điểm đối với các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP và các nội dung khác có liên quan.

6. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan kiểm tra, rà soát, cung cấp số liệu, tài liệu, đánh giá và xác nhận chấm điểm đạt được đối với tiêu chí: Tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách trung ương; tự cân đối thu chi ngân sách địa phương.

- Đề xuất và tổ chức thẩm định, đánh giá, chấm điểm đối với các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Tài chính quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP và các nội dung khác có liên quan.

- Tham mưu UBND tỉnh đảm bảo nguồn kinh phí tổ chức thực hiện việc phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thực hiện việc thanh quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

7. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan kiểm tra, rà soát, cung cấp số liệu, tài liệu, đánh giá và xác nhận chấm điểm các tiêu chuẩn về: Diện tích tự nhiên của đơn vị hành chính; Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều; tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn trên địa bàn cấp xã; chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thẩm định, đánh giá và xác nhận chấm điểm tiêu chí tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn trên địa bàn tỉnh từ mức bình quân chung cả nước.

- Đề xuất và tổ chức thẩm định, đánh giá, chấm điểm đối với các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Nông nghiệp và Môi trường quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP và các nội dung khác có liên quan.

8. Sở Văn hóa và Thể thao

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan kiểm tra, rà soát, cung cấp số liệu, tài liệu, đánh giá và xác nhận chấm điểm về tiêu chí có di tích quốc gia đặc biệt hoặc có di sản được UNESCO công nhận.

- Đề xuất và tổ chức thẩm định, đánh giá, chấm điểm đối với các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Văn hóa và Thể thao quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP và các nội dung khác có liên quan.

9. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan kiểm tra, rà soát, cung cấp số liệu, tài liệu, đánh giá và xác nhận chấm điểm về tiêu chí tỷ lệ dân số đô thị trên địa bàn được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung; phối hợp, cung cấp số liệu thành phần về nước sạch đô thị cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, đánh giá tiêu chí tỷ lệ dân số sử dụng

nước sạch đáp ứng quy chuẩn trên địa bàn tỉnh từ mức bình quân chung cả nước.

- Đề xuất và tổ chức thẩm định, đánh giá, chấm điểm đối với các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Xây dựng quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP và các nội dung khác có liên quan.

10. Sở Khoa học và Công nghệ

Đề xuất và tổ chức thẩm định, đánh giá, chấm điểm đối với các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Khoa học và Công nghệ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP và các nội dung khác có liên quan.

11. Sở Y tế

Đề xuất và tổ chức thẩm định, đánh giá, chấm điểm đối với các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Y tế quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP và các nội dung khác có liên quan.

12. Sở Giáo dục và Đào tạo

Đề xuất và tổ chức thẩm định, đánh giá, chấm điểm đối với các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP và các nội dung khác có liên quan.

13. Thống kê tỉnh

Cung cấp số liệu về tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế của tỉnh. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan kiểm tra, rà soát số liệu, tài liệu, đánh giá chấm điểm về tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế của các xã, phường khi nhận được Hồ sơ và văn bản đề nghị xin ý kiến; phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định, đánh giá và xác nhận chấm điểm tiêu chí tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn trên địa bàn tỉnh từ mức bình quân chung cả nước; phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định, đánh giá và xác nhận chấm điểm tiêu chí về tỷ lệ lao động phi nông nghiệp.

Đề xuất và tổ chức thẩm định, đánh giá, chấm điểm đối với các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Thống kê tỉnh quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP và các nội dung khác có liên quan.

14. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan kiểm tra, rà soát, cung cấp số liệu, tài liệu, đánh giá và xác nhận chấm điểm đối với các tiêu chí: Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia Bảo hiểm xã hội từ mức tỷ lệ chung cả nước.

- Đề xuất và tổ chức thẩm định, đánh giá, chấm điểm đối với các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bảo hiểm xã hội tỉnh quy định tại khoản 3, Điều 9, Nghị định số 307/2025/NĐ-CP và các nội dung khác có liên quan.

15. UBND các phường, xã

- Chủ trì xây dựng hồ sơ Đề án đề nghị phân loại đơn vị hành chính cấp xã

và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để rà soát, hoàn thiện hồ sơ trước khi gửi Sở Nội vụ thẩm định đảm bảo thời gian quy định.

- Tổ chức triển khai, thực hiện nội dung Kế hoạch này và các nội dung khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, phân cấp của địa phương bảo đảm đúng quy định và thời gian.

- Chịu trách nhiệm trước cơ quan thẩm định và UBND tỉnh về tính chính xác, tính hợp pháp của các số liệu báo cáo và nội dung Đề án.

- Hằng năm UBND cấp xã báo cáo kết quả phân loại đơn vị hành chính của địa phương và lập kế hoạch phân loại đơn vị hành chính thuộc phạm vi quản lý của năm kế tiếp báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 15 tháng 10 để tổng hợp, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện theo quy định.

- Định kỳ 05 năm kể từ thời điểm công nhận loại đơn vị hành chính cấp xã, UBND cấp xã rà soát tiêu chí phân loại lại đơn vị hành chính của địa phương gửi cơ quan có thẩm quyền công nhận theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP.

Trên đây là Kế hoạch triển khai rà soát, phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Đề nghị các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các phường, xã tập trung quán triệt, triển khai thực hiện tiến độ, chất lượng. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết cụ thể./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT, VP7.

LĐN_VP7 (NV)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Chúc